

Số: /QĐ-HĐT

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách thí sinh dự thi lại kỳ thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên Đợt 1 năm 2026

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 56/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 372/QĐ-SXD ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-HĐT ngày 31/7/2026 của Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đợt 1, năm 2026;

Căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi đủ điều kiện theo quy định;

Theo đề nghị của Trưởng phòng quản lý nhà và hạ tầng kỹ thuật - Thường trực Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đợt 1, năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt danh sách 145 thí sinh đủ điều kiện dự thi lại kỳ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đợt 1, năm 2026 như sau: có danh sách chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Quản lý nhà và hạ tầng kỹ thuật, các thành viên Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đợt 1, năm 2026 và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Giám đốc Sở - Chủ tịch HĐT (Báo cáo);
- Thành viên Hội đồng thi;
- Lưu: VP, QLN&HTKT.

Nga.nt

TM. HỘI ĐỒNG THI
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ
Bùi Quang Hưng

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI LẠI KỲ THI SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ MÔI GIỚI BẮT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐT ngày /8/2026 của Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bắt động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đợt 1, năm 2026)

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
I		PHÒNG THI SỐ 1							
1	6	Đỗ Hoàng Anh	25/04/1998	Hà Nội	033098000193	24/08/2024	Bộ Công an	Việt Nam	
2	7	Phùng Mạnh Quý Anh	10/08/2003	Thanh Hóa	038203000833	14/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
3	8	Trần Văn Học	16/10/2000	Hưng Yên	034200010520	25/10/2025	Bộ Công an	Việt Nam	
4	16	Bùi Thị Lan Anh	28/10/1981	Hà Nội	001181002512	09/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	25	Hoàng Tuấn Anh	24/01/1984	Hà Nội	001084005146	05/09/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	46	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	09/10/1988	Phú Thọ	025188015278	25/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	68	Mai Thanh Bình	09/09/2002	Hà Nội	001302012469	29/11/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
8	85	Tạ Văn Chiến	20/12/1976	Hà Nội	001078002964	27/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	98	Phạm Hữu Chuẩn	25/09/1976	Hưng Yên	034076009302	06/07/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
10	102	Đào Việt Chung	25/01/1998	Bắc Ninh	024098004778	28/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
11	104	Bùi Văn Chung	04/06/1992	Thanh Hóa	038092015712	09/02/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	106	Nguyễn Thị Chuyên	13/06/1990	Lạng Sơn	020190010540	01/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	112	Nguyễn Thành Công	13/01/1997	Hà Nội	001097008774	24/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	113	Phạm Hữu Công	23/10/1984	Thái Bình	019084002875	01/03/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
15	117	Trịnh Văn Cường	17/07/1977	Hưng Yên	033077000453	13/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
16	130	Dương Ngọc Cường	02/07/1988	Thái Nguyên	019088001328	04/04/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	131	Vũ Đức Cường	29/01/1985	Hà Nội	001088026836	03/01/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
18	141	Ngô Quốc Đạt	20/09/1980	Phú Thọ	026080003583	07/08/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	157	Ngô Thị Doanh	23/06/1986	Hải Phòng	030186002924	10/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	172	Phùng Xuân Minh Đức	04/11/1998	Hà Nội	001098021237	24/05/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	197	Đỗ Quang Dũng	17/01/1985	Phú Thọ	026085005731	06/08/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	214	Nguyễn Thị Thùy Dương	13/08/2003	Phú Thọ	025303004289	12/07/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
23	218	Bùi Hồng Dương	11/08/1980	Hà Nội	001080002675	21/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
24	238	Nguyễn Văn Giang	24/10/1982	Thanh Hóa	038082000295	25/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	244	Hoàng Văn Giang	08/10/1988	Phú Thọ	026088004992	18/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	245	Nguyễn Văn Giang	13/02/1985	Ninh Bình	036085012524	09/04/2026	Bộ Công an	Việt Nam	
27	246	Lý Hai Gơ	23/08/1982	Cao Bằng	004082000364	04/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
II		PHÒNG THI SỐ 2							
1	249	Nguyễn Thị Thu Hà	22/08/1983	Lào Cai	015183000126	22/07/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
2	261	Hoàng Văn Hà	28/08/1989	Hải Phòng	030089001591	13/07/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
3	271	Nguyễn Thu Hà	26/06/2003	Ninh Bình	036303014203	14/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
4	273	Bùi Thị Hải	17/08/1996	Hưng Yên	033196001433	22/10/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	280	Ma Thanh Hải	07/07/1986	Tuyên Quang	008186010334	20/02/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	286	Nguyễn Xuân Hải	25/07/1973	Hải Phòng	030073006367	19/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	326	Nguyễn Thị Thu Hiền	24/03/1989	Hà Nội	001189005881	26/05/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
8	328	Trần Thu Hiền	12/09/1991	Ninh Bình	020191000716	10/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
9	330	Nguyễn Thị Thanh Hiền	17/06/1999	Ninh Bình	035199003241	11/11/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
10	331	Nguyễn Thị Thúy Hiền	09/05/1978	Thái Nguyên	019178012349	16/03/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
11	337	Nguyễn Phương Hiền	19/12/1996	Hà Nội	001196016793	26/04/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	341	Nguyễn Duy Hiệp	23/10/1981	Hải Phòng	030081009068	30/11/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	345	Trần Văn Hiếu	08/02/1999	Hà Nội	001099031834	03/09/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
14	357	Dương Trọng Hiếu	25/04/2000	Bắc Ninh	024200010788	28/04/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
15	359	Trịnh Thị Thanh Hiếu	06/03/1991	Tuyên Quang	008191002306	08/07/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
16	366	Đặng Thị Hoa	22/06/1991	Hà Nội	001191010474	30/10/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
17	369	Lưu Thị Hoa	20/03/1990	Phú Thọ	026190018048	09/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
18	373	Triệu Thị Hoa	06/12/1988	Thái Nguyên	019188009126	01/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	377	Nguyễn Duy Hoà	09/02/1981	Thanh Hóa	038081033135	20/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	379	Nguyễn Thị Hòa	30/03/1981	Bắc Ninh	024181017331	23/12/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
21	380	Nguyễn Thị Thúy Hòa	26/03/1985	Ninh Bình	035185002264	20/08/2024	Bộ Công An	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
22	389	Lý Văn Hoàn	24/11/1987	Tuyên Quang	008087007099	24/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
23	395	Nguyễn Văn Hoàng	18/06/2004	Hà Nội	001204057397	07/11/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
24	396	Nguyễn Hoàng	21/09/1984	Tuyên Quang	008084008920	24/12/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
25	402	Lê Văn Hoi	15/08/1983	Thái Nguyên	019083001983	01/02/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	417	Trần Thị Huế	10/10/1990	Hưng Yên	034190014469	27/03/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
27	422	Hà Bùi Huệ	17/02/1979	Thái Nguyên	019179012429	12/05/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
III		PHÒNG THI SỐ 3							
1	423	Nguyễn Thị Huệ	20/08/1993	Hà Nội	001193010881	26/04/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
2	425	Nguyễn Mạnh Hùng	01/02/1993	Hưng Yên	034093010326	04/05/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
3	447	Nguyễn Trung Hưng	19/08/1987	Hà Nội	001087035552	08/12/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
4	450	Vũ Văn Hưng	03/10/1982	Hải Phòng	030082000234	10/10/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	465	Nguyễn Thị Hương	10/06/1987	Thái Nguyên	006187000262	10/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	466	Nguyễn Thị Hương	23/12/1995	Thái Nguyên	019195008227	26/01/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
7	467	Lương Thị Hương	05/05/1985	Bắc Ninh	024185008994	07/05/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
8	473	Nguyễn Thị Thu Hương	10/08/1980	Phú Thọ	025180016531	10/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	481	Tạ Thị Hương	23/10/1972	Hải Phòng	031172001425	13/11/2024	Bộ Công an	Việt Nam	
10	482	Phạm Thị Hường	24/05/1985	Hưng Yên	033185001154	05/09/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
11	485	Hoàng Thị Hữu	06/06/1984	Bắc Ninh	024184015385	19/03/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	496	Lê Thị Thanh Huyền	23/05/1984	Thái Nguyên	019184007224	15/05/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	501	Bạch Thị Huyền	01/07/1980	Hà Nội	001180041752	10/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	524	Nguyễn Văn Khang	27/10/1988	Hà Nội	001088016885	27/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
15	527	Dương Ngọc Khánh	10/11/1992	Hưng Yên	001092007317	15/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
16	530	Trần Duy Khánh	25/01/1989	Hải Phòng	031089011818	21/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	534	Vũ Ngọc Khánh	07/09/2002	Thái Nguyên	019202007745	22/08/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
18	536	Đào Quang Khoa	11/03/1984	Hải Phòng	030084011073	15/05/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	539	Nguyễn Đăng Khoa	14/10/1987	Hải Phòng	031087013334	08/09/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
20	540	Nguyễn Văn Khoa	09/07/1985	Ninh Bình	036085014746	22/03/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	544	Nguyễn Văn Kiên	01/10/1983	Hưng Yên	033083005748	11/08/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	548	Đỗ Trung Kiên	14/07/2000	Hà Nội	001200031091	17/10/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
23	554	Nguyễn Tùng Lâm	18/10/1989	Quảng Ninh	030089001778	06/11/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
24	556	Trần Đức Quỳnh Lâm	31/03/1982	Thái Nguyên	019082002437	29/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	563	Hoàng Thị Minh Lân	25/08/1980	Ninh Bình	037180000698	18/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	564	Lê Quang Lanh	27/03/1971	Thái Nguyên	019071014552	01/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
27	566	Vũ Đỗ Lập	10/12/1997	Thái Nguyên	019097001205	18/12/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
IV		PHÒNG THI SỐ 4							
1	570	Nguyễn Thị Chương Liên	26/05/1986	Hà Nội	001186009318	25/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
2	573	Nguyễn Bích Liên	28/02/1985	Hà Nội	001185028425	13/03/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
3	601	Lê Thị Nga Linh	02/03/1999	Thanh Hóa	038199002258	14/10/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
4	630	Đỗ Xuân Lượng	30/03/1970	Hưng Yên	033070002585	25/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
5	647	Nguyễn Tiến Mạnh	11/04/1979	Thái Nguyên	019079005870	11/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	649	Phạm Văn Mạnh	25/03/1993	Phú Thọ	026093011276	06/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	672	Phạm Thị Mỹ	28/08/1983	Hải Phòng	031183001890	06/09/2024	Bộ Công an	Việt Nam	
8	673	Nguyễn Thanh Nam	07/04/1987	Hải Duong	030087003179	12/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	702	Nguyễn Thị Ngà	05/07/1979	Bắc Ninh	027179000268	19/04/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
10	735	Nguyễn Thu Nguyệt	09/08/1972	Hưng Yên	033172000580	28/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
11	744	Bùi Minh Nhật	10/10/2003	Hà Nội	034203004536	21/07/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
12	783	Nguyễn Danh Phương	1'0/09/1985	Hà Nội	001085052007	09/04/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
13	785	Dương Thị Minh Phương	28/03/1982	Thái Nguyên	019182011928	27/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	795	Dương Thị Minh Phương	17/07/1977	Hưng Yên	034177000774	31/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
15	802	Nguyễn Thị Phụng	17/04/1979	Lào Cai	015179000317	22/02/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
16	807	Đào Minh Quân	12/09/1998	Hưng Yên	033098000155	27/03/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	816	Nguyễn Hồng Quang	17/06/1992	Thái Nguyên	019092007227	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
18	818	Vũ Trọng Quốc	30/04/1987	Tuyên Quang	008087008477	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	823	Triệu Càn Quyên	06/05/1992	Tuyên Quang	008092010669	04/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	825	Lê Văn Quyền	11/09/1988	Thái Nguyên	019088008772	04/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	839	Nguyễn Quang Sáng	06/01/1998	Thái Nguyên	019098007648	16/03/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	844	Nguyễn Văn Sơn	02/07/1984	Hà Nội	001084017538	15/11/2024	Bộ Công an	Việt Nam	
23	872	Vũ Xuân Thái	10/07/1989	Tuyên Quang	008089001337	15/12/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
24	899	Nguyễn Thê Thanh	26/11/1981	Hà Nội	001081048439	10/07/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	904	Đàm Quang Thành	18/05/1977	Hà Nội	001077005453	21/08/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	965	Đặng Danh Thuận	14/10/2006	Đắk Lắk	066206009468	31/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
27	996	Nguyễn Thị Thủy	20/05/1995	Phú Thọ	026195000926	19/11/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
V		PHÒNG THI SỐ 5							
1	997	Nguyễn Thị Thủy	27/07/1981	Bắc Ninh	027181000519	15/01/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
2	1052	Cao Thị Thu Trang	26/08/1989	Hà Nội	001189050988	11/11/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
3	1057	Lê Thị Việt Trinh	10/01/2003	Thái Nguyên	019303002043	18/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
4	1069	Nguyễn Hải Trung	20/12/1971	Phú Thọ	026071002789	12/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	1074	Nguyễn Quốc Trường	09/01/1990	Hưng Yên	033090004760	29/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	1076	Vũ Xuân Trường	13/04/1997	Thái Nguyên	006097002584	12/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	1079	Đàm Thế Trường	21/01/1986	Hưng Yên	034086017817	06/01/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
8	1080	Nguyễn Văn Trường	22/03/1990	Hà Nội	001090047939	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	1084	Vũ Văn Tú	10/07/1974	Thanh Hóa	038074005195	16/01/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
10	1088	Dương Đức Tú	20/12/1981	Hà Nội	001081001359	10/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
11	1091	Nguyễn Đình Tứ	23/12/1990	Hà Nội	015090000052	21/05/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	1095	Lưu Anh Tuấn	31/10/2002	Hưng Yên	034202008660	21/03/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	1099	Nguyễn Anh Tuấn	07/07/1986	Phú Thọ	017086009489	06/11/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	1102	Nguyễn Đình Tuấn	25/08/1994	Hà Nội	001094003493	14/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
15	1112	Nguyễn Trọng Tuấn	18/12/1990	Hưng Yên	034090006194	22/11/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
16	1115	Phạm Thị Tuất	03/01/1995	Phú Thọ	026195006476	10/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	1124	Nguyễn Duy Tùng	15/07/1988	Hà Nội	001088038140	17/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
18	1130	Lê Xuân Tùng	15/07/1979	Quảng Trị	001079001928	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	1142	Vũ Thạch Tuyền	27/02/1991	Thái Nguyên	019091012356	06/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	1143	Đặng Thị Tuyết	15/07/1996	Phú Thọ	025196013223	05/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	1148	Hoàng Thị Tuyết	08/09/1987	Tuyên Quang	026187008479	23/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	1160	Vũ Thị Vân	01/12/1987	Hưng Yên	034187011228	13/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
23	1164	Nguyễn Văn Vang	26/07/1970	Ninh Bình	036070015023	10/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
24	1172	Nguyễn Văn Việt	17/07/1993	Hưng Yên	033093005089	09/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	1184	Đỗ Thị Xuân	04/11/1983	Tuyên Quang	002183000016	22/01/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	1194	Nguyễn Thị Yến	15/01/1985	Bắc Ninh	024185005484	02/01/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
27	1198	Phạm Thị Yến	03/03/1993	Bắc Ninh	024193014245	05/08/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
VI		PHÒNG THI SỐ 6							

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
1	6	Đỗ Hoàng Anh	25/04/1998	Hà Nội	033098000193	24/08/2024	Bộ Công an	Việt Nam	
2	7	Phùng Mạnh Quý Anh	10/08/2003	Thanh Hóa	038203000833	14/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
3	8	Trần Văn Học	16/10/2000	Hưng Yên	034200010520	25/10/2025	Bộ Công an	Việt Nam	
4	16	Bùi Thị Lan Anh	28/10/1981	Hà Nội	001181002512	09/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	25	Hoàng Tuấn Anh	24/01/1984	Hà Nội	001084005146	05/09/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
6	26	Phạm Thị Hải Anh	30/10/1981	Hà Nội	001181049256	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	46	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	09/10/1988	Phú Thọ	025188015278	25/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
8	85	Tạ Văn Chiến	20/12/1976	Hà Nội	001078002964	27/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	98	Phạm Hữu Chuẩn	25/09/1976	Hưng Yên	034076009302	06/07/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
10	101	Nông Thị Chung	24/09/1976	Thái Nguyên	019176014783	10/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
11	104	Bùi Văn Chung	04/06/1992	Thanh Hóa	038092015712	09/02/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	113	Phạm Hữu Công	23/10/1984	Thái Bình	019084002875	01/03/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
13	130	Dương Ngọc Cường	02/07/1988	Thái Nguyên	019088001328	04/04/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
14	131	Vũ Đức Cường	29/01/1985	Hà Nội	001088026836	03/01/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
15	155	Lê Văn Đoàn	08/03/2002	Thanh Hóa	038202015727	20/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
16	157	Ngô Thị Doanh	23/06/1986	Hải Phòng	030186002924	10/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	197	Đỗ Quang Dũng	17/01/1985	Phú Thọ	026085005731	06/08/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
18	214	Nguyễn Thị Thùy Dương	13/08/2003	Phú Thọ	025303004289	12/07/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
19	218	Bùi Hồng Dương	11/08/1980	Hà Nội	001080002675	21/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	244	Hoàng Văn Giang	08/10/1988	Phú Thọ	026088004992	18/12/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	245	Nguyễn Văn Giang	13/02/1985	Ninh Bình	036085012524	09/04/2026	Bộ Công an	Việt Nam	
22	246	Lý Hai Gơ	23/08/1982	Cao Bằng	004082000364	04/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
23	249	Nguyễn Thị Thu Hà	22/08/1983	Lào Cai	015183000126	22/07/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
24	261	Hoàng Văn Hà	28/08/1989	Hải Phòng	030089001591	13/07/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	273	Bùi Thị Hải	17/08/1996	Hưng Yên	033196001433	22/10/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	280	Ma Thanh Hải	07/07/1986	Tuyên Quang	008186010334	20/02/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
27	286	Nguyễn Xuân Hải	25/07/1973	Hải Phòng	030073006367	19/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
28	328	Trần Thu Hiền	12/09/1991	Ninh Bình	020191000716	10/04/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
29	331	Nguyễn Thị Thúy Hiền	09/05/1978	Thái Nguyên	019178012349	16/03/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
VII		PHÒNG THI SỐ 7							
1	337	Nguyễn Phương Hiền	19/12/1996	Hà Nội	001196016793	26/04/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
2	359	Trịnh Thị Thanh Hiếu	06/03/1991	Tuyên Quang	008191002306	08/07/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
3	364	Lê Thị Hoa	02/05/1985	Hải Phòng	030185000181	03/04/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
4	377	Nguyễn Duy Hoà	09/02/1981	Thanh Hóa	038081033135	20/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
5	379	Nguyễn Thị Hòa	30/03/1981	Bắc Ninh	024181017331	23/12/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
6	380	Nguyễn Thị Thúy Hòa	26/03/1985	Ninh Bình	035185002264	20/08/2024	Bộ Công An	Việt Nam	
7	389	Lý Văn Hoàn	24/11/1987	Tuyên Quang	008087007099	24/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
8	395	Nguyễn Văn Hoàng	18/06/2004	Hà Nội	001204057397	07/11/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	396	Nguyễn Hoàng	21/09/1984	Tuyên Quang	008084008920	24/12/2024	Bộ Công An	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
10	402	Lê Văn Hợi	15/08/1983	Thái Nguyên	019083001983	01/02/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
11	417	Trần Thị Huế	10/10/1990	Hưng Yên	034190014469	27/03/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	423	Nguyễn Thị Huệ	20/08/1993	Hà Nội	001193010881	26/04/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	425	Nguyễn Mạnh Hùng	01/02/1993	Hưng Yên	034093010326	04/05/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	450	Vũ Văn Hưng	03/10/1982	Hải Phòng	030082000234	10/10/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
15	465	Nguyễn Thị Hương	10/06/1987	Thái Nguyên	006187000262	10/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
16	466	Nguyễn Thị Hương	23/12/1995	Thái Nguyên	019195008227	26/01/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	467	Lương Thị Hương	05/05/1985	Bắc Ninh	024185008994	07/05/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
18	501	Bạch Thị Huyền	01/07/1980	Hà Nội	001180041752	10/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
19	534	Vũ Ngọc Khánh	07/09/2002	Thái Nguyên	019202007745	22/08/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	540	Nguyễn Văn Khoa	09/07/1985	Ninh Bình	036085014746	22/03/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	556	Trần Đức Quỳnh Lâm	31/03/1982	Thái Nguyên	019082002437	29/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	564	Lê Quang Lanh	27/03/1971	Thái Nguyên	019071014552	01/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
23	573	Nguyễn Bích Liên	28/02/1985	Hà Nội	001185028425	13/03/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
24	601	Lê Thị Nga Linh	02/03/1999	Thanh Hóa	038199002258	14/10/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	630	Đỗ Xuân Lượng	30/03/1970	Hưng Yên	033070002585	25/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	649	Phạm Văn Mạnh	25/03/1993	Phú Thọ	026093011276	06/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
27	673	Nguyễn Thanh Nam	07/04/1987	Hải Dương	030087003179	12/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
28	785	Dương Thị Minh Phương	28/03/1982	Thái Nguyên	019182011928	27/06/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
29	795	Dương Thị Minh Phương	17/07/1977	Hưng Yên	034177000774	31/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
VIII		PHÒNG THI SỐ 8							
1	807	Đào Minh Quân	12/09/1998	Hưng Yên	033098000155	27/03/2023	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
2	816	Nguyễn Hồng Quang	17/06/1992	Thái Nguyên	019092007227	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
3	818	Vũ Trọng Quốc	30/04/1987	Tuyên Quang	008087008477	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
4	872	Vũ Xuân Thái	10/07/1989	Tuyên Quang	008089001337	15/12/2025	Bộ Công An	Việt Nam	
5	899	Nguyễn Thế Thanh	26/11/1981	Hà Nội	001081048439	10/07/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
6	900	Nguyễn Văn Thành	14/11/1998	Quảng Ninh	022098010080	12/06/2024	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
7	904	Đàm Quang Thành	18/05/1977	Hà Nội	001077005453	21/08/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
8	932	Hoàng Văn Thích	28/05/1983	Hưng Yên	033083002198	29/08/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
9	938	Lê Thị Tho	20/07/1987	Hải Phòng	033187017187	12/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
10	965	Đặng Danh Thuận	14/10/2006	Đắk Lắk	066206009468	31/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
11	996	Nguyễn Thị Thủy	20/05/1995	Phú Thọ	026195000926	19/11/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
12	1057	Lê Thị Việt Trinh	10/01/2003	Thái Nguyên	019303002043	18/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
13	1062	Đào Trọng Trọng	12/02/1982	Hải Phòng	031082011870	07/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
14	1074	Nguyễn Quốc Trường	09/01/1990	Hưng Yên	033090004760	29/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
15	1079	Đàm Thế Trường	21/01/1986	Hưng Yên	034086017817	06/01/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
16	1080	Nguyễn Văn Trường	22/03/1990	Hà Nội	001090047939	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
17	1084	Vũ Văn Tú	10/07/1974	Thanh Hóa	038074005195	16/01/2026	Bộ Công An	Việt Nam	
18	1088	Dương Đức Tú	20/12/1981	Hà Nội	001081001359	10/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Số CMTND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Quốc tịch	Ghi chú
19	1091	Nguyễn Đình Tứ	23/12/1990	Hà Nội	015090000052	21/05/2024	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
20	1095	Lưu Anh Tuấn	31/10/2002	Hưng Yên	034202008660	21/03/2023	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
21	1102	Nguyễn Đình Tuấn	25/08/1994	Hà Nội	001094003493	14/04/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
22	1112	Nguyễn Trọng Tuấn	18/12/1990	Hưng Yên	034090006194	22/11/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
23	1122	Phạm Văn Tùng	09/04/1976	Hải Phòng	030076000144	02/03/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
24	1130	Lê Xuân Tùng	15/07/1979	Quảng Trị	001079001928	09/05/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
25	1142	Vũ Thạch Tuyển	27/02/1991	Thái Nguyên	019091012356	06/09/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
26	1143	Đặng Thị Tuyết	15/07/1996	Phú Thọ	025196013223	05/07/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
27	1160	Vũ Thị Vân	01/12/1987	Hưng Yên	034187011228	13/08/2021	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
28	1172	Nguyễn Văn Việt	17/07/1993	Hưng Yên	033093005089	09/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
29	1174	Lê Văn Vinh	12/07/1992	Hưng Yên	033092004943	28/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Việt Nam	
30	1198	Phạm Thị Yến	03/03/1993	Bắc Ninh	024193014245	05/08/2022	Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH	Việt Nam	